

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **04/2021/HS-ST**
Ngày: 14-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tòng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Văn Thường**

2/ Ông **Võ Thanh Minh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Chí** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với:

- Bị cáo: Lê Trần Đông P, sinh năm 1997; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Đông C và bà Trần Thị Xuân M; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 02

+ Ngày 03/10/2019, bị Công an xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 24/01/2020, bị Ủy ban nhân dân xã Tiên Thủy, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/10/2020, chuyển sang tạm giam ngày 08/10/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Huỳnh Thanh S, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Thế V, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Trú tại: Số A, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người chứng kiến:*

+ Bùi Thị Bé B, sinh năm 1954 (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Huỳnh Thanh T, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Võ Hoàng H, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 5 giờ 20 phút ngày 05/10/2020, Lê Trần Đông P điều khiển xe mô tô biển số 52P4-9192 lưu thông trên đường liên xã hướng từ xã Tiên Long về xã Tiên Thủy. Khi đến khu vực ấp Tiên Hưng, xã Tiên Long, huyện Châu Thành, Bến Tre, P thấy lực lượng Công an xã Tiên Long, huyện Châu Thành đang đi tuần tra. Do P đang cầm ma túy đá trên tay sợ bị bắt nên P đã vứt bỏ túi ma túy đá ven đường thì bị lực lượng Công an xã Tiên Long dừng xe kiểm tra phát hiện gần nơi kiểm tra P khoảng 05 mét có túi nylon màu trắng hàn kín bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng nên tiến hành thu giữ và thông báo Cơ quan CSĐT-Công an huyện Châu Thành đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Qua làm việc P khai nhận đó là túi ma túy của P mua của một người đàn ông (không rõ họ tên địa chỉ) ở chợ Tân Phú vào ngày 04/10/2020 để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nylon màu trắng hàn kín bên trong có chứa chất dạng tinh thể li ti màu trắng (được niêm phong ký hiệu M);

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V5 Plus, màu vàng, số Imei 1: 863855036720251, số Imei 2: 863855036720244, số thuê bao 0834116842;

- 01 xe mô tô biển số 52P4-9192, nhãn hiệu Loncin, loại xe Romantic, màu xanh;

- 01 đoạn video ghi hình sự việc diễn biến hành vi phạm tội của Phi do Công an xã Tiên Long cung cấp.

Tại kết luận giám định số 112/2020 ngày 06/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2885 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,2691 gam.

Tại kết luận giám định số 276/2020 ngày 30/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre xác định xe mô tô hai bánh biển số 52P4-9192:

- Số khung trước giám định không đọc được ký tự, số khung sau giám định bị tẩy xóa không tìm được ký tự nguyên thủy.

- Số máy trước giám định WM, số máy sau giám định bị tẩy xóa ký tự nguyên thủy tìm được là VDGZS152FMH-WM 00002289.

Cáo trạng số 72/CT-VKSCT ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Lê Trần Đông P về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Trần Đông P từ 01 năm đến 02 năm tù.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 112/2020 được niêm phong, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,2691 gam và 01 túi nylon màu trắng.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V5 Plus, màu vàng, số Imei 1: 863855036720251, số Imei 2: 863855036720244, số thuê bao 0834116842 cho bị cáo Lê Trần Đông P.

- Giao lại 01 xe mô tô biển số 52P4-9192, nhãn hiệu Loncin, loại xe Romantic, màu xanh cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử lý xác minh theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Trần Đông P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thanh S, Nguyễn Thế V, người chứng kiến Bùi Thị Bé B, Huỳnh Thanh T, Võ Hoàng H. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục phiên tòa do sự vắng mặt nêu trên không ảnh hưởng việc xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến được triệu tập hợp lệ, đã có lời khai đầy đủ tại giai đoạn điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quá

tang; biên bản ghi lời khai người chứng kiến; kết luận giám định. Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 05 giờ 20 phút ngày 05/10/2020, tại ấp Tiên Hưng, xã Tiên Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Lê Trần Đông P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,2885 gam.

Tại kết luận giám định số 112/2020 ngày 06/10/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2885 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định có khối lượng 0,2691 gam.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Lê Trần Đông P đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông, bà ngoại tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến, kỷ niệm chương theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Bị cáo có nhân thân xấu đã có tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy chưa được xóa tiền sự nhưng không từ bỏ được ma túy mà tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì số 112/2020 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,2691 gam và 01 túi nylon màu trắng là chất ma túy cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Loncin, loại xe Romantic, màu xanh, số khung bị đục sửa nên không xác định được số nguyên thủy, số máy VDGZS152FMHWM00002289 là của ông Huỳnh Thanh S mua lại từ người đàn ông không rõ nhân thân vào tháng 9/2020. Đến tháng 10/2020 bị cáo P mượn xe của ông Sang để đi chơi. Xét thấy xe mô tô không nằm trong hệ thống quản lý

phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và có nguồn gốc bất hợp pháp nên giao xe cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử lý xác minh theo quy định.

- Đối với biển số 52P4 – 9192 thuộc về xe mô tô của ông Nguyễn Thế V đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên, ông V đã bán xe cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch. Do biển số 52P4 – 9192 không nằm trong cơ sở dữ liệu vật chứng của Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và ông V không có yêu cầu nhận lại nên giao biển số 52P4 – 9192 cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xử lý xác minh theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V5 Plus, màu vàng, số Imei 1: 863855036720251, số Imei 2: 863855036720244, số thuê bao 0834116842 là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 đĩa CD lưu đoạn video ghi hình sự việc diễn biến hành vi phạm tội của P nên lưu hồ sơ vụ án.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho P, qua xác minh không xác định được lai lịch đối tượng nên không xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lê Trần Đông P phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Lê Trần Đông P **01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 112/2020 được niêm phong bên trong chứa mẫu vật ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng còn lại sau giám định là 0,2691 gam cùng túi nylon màu trắng.

- Giao 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin, loại xe Romantic, màu xanh, số khung bị đục sửa, số máy VDGZS152FMHWM00002289 cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác minh xử lý theo quy định.

- Giao biển số 52P4 – 9192 cho Công an huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xác minh xử lý theo quy định.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Vivo, loại V5 Plus, màu vàng, số Imei 1: 863855036720251, số Imei 2: 863855036720244, số thuê bao 0834116842.

- Lưu lại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD lưu đoạn video ghi hình sự việc diễn biến hành vi phạm tội của P.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ngày 20/11/2020).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Trần Đông P phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tiên Thủy, Châu Thành, Bến Tre (1b);
- Những người tham gia tố tụng (3b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phan Thanh Tòng